

Số: /NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày tháng 7 năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về việc phân bổ dự toán ngân sách năm 2025 của thành phố Cần Thơ

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ HAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 1668/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Cần Thơ năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1390/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 cho các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1391/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 cho các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Xét Tờ trình số 23/TTr-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phân bổ dự toán ngân sách năm 2025 của thành phố Cần Thơ; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phân bổ dự toán ngân sách năm 2025 của thành phố Cần Thơ như sau:

A. Phân bổ dự toán thu

Tổng dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2025 là 26.793.637 triệu đồng, bao gồm thu nội địa 25.412.000 triệu đồng, thu hoạt động xuất nhập khẩu 1.380.000 triệu đồng, thu viện trợ 1.637 triệu đồng. Tổng dự toán thu ngân sách thành phố năm 2025 được hưởng theo phân cấp là 23.777.606 triệu đồng, được phân bổ như sau:

I. Phân bổ thu ngân sách cấp thành phố

1. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2025 phân bổ cấp thành phố là 26.133.425 triệu đồng, gồm:

- a) Thu nội địa: 24.751.788 triệu đồng.
- b) Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 1.380.000 triệu đồng.
- c) Thu viện trợ: 1.637 triệu đồng.

2. Tổng thu ngân sách cấp thành phố năm 2025: 52.524.538 triệu đồng, gồm:

- a) Thu ngân sách được hưởng theo phân cấp: 23.489.698 triệu đồng.
- b) Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 25.632.840 triệu đồng, gồm:
 - Thu bổ sung cân đối ngân sách: 9.769.095 triệu đồng.
 - Thu bổ sung thực hiện cải cách tiền lương: 1.830.492 triệu đồng.
 - Thu bổ sung có mục tiêu: 14.033.253 triệu đồng.
- c) Thu kết dư: 520.957 triệu đồng.
- d) Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang: 2.879.406 triệu đồng.
- đ) Thu viện trợ: 1.637 triệu đồng.

II. Phân bổ dự toán thu ngân sách các xã, phường

1. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2025 phân bổ cho 103 xã, phường là 660.212 triệu đồng.

2. Tổng thu ngân sách cấp xã, phường năm 2025: 7.037.972 triệu đồng, gồm:

- a) Thu ngân sách được hưởng theo phân cấp: 287.908 triệu đồng.
- b) Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 6.750.064 triệu đồng, gồm:
 - Thu bổ sung cân đối ngân sách: 6.701.331 triệu đồng.
 - Thu bổ sung có mục tiêu: 48.733 triệu đồng.

B. Phân bổ dự toán chi

Tổng dự toán chi ngân sách địa phương năm 2025 là 53.805.446 triệu đồng, phân bổ như sau:

I. Phân bổ dự toán chi cho ngân sách cấp thành phố: 46.767.474 triệu đồng.

1. Chi cân đối ngân sách địa phương: 32.857.208 triệu đồng.

- a) Chi đầu tư phát triển: 13.176.730 triệu đồng.
 - Từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 2.719.074 triệu đồng.
 - Từ nguồn xổ số kiến thiết: 6.055.000 triệu đồng.
 - Từ nguồn cân đối ngân sách địa phương: 3.151.068 triệu đồng.
 - Chi đầu tư từ bội chi: 993.000 triệu đồng.
 - Chi từ các nguồn khác: 258.588 triệu đồng.
- b) Chi thường xuyên: 18.208.004 triệu đồng.

Trong đó:

- Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề: 6.461.765 triệu đồng.
- Chi khoa học và công nghệ: 131.169 triệu đồng.

c) Chi trả nợ lãi, phí các khoản do chính quyền địa phương vay: 202.300 triệu đồng.

d) Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 3.380 triệu đồng.

đ) Dự phòng ngân sách: 610.994 triệu đồng.

e) Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương: 510.300 triệu đồng.

g) Chi trả nợ gốc của ngân sách địa phương: 145.500 triệu đồng.

2. Chi các chương trình mục tiêu: 13.910.266 triệu đồng.

a) Chi các chương trình mục tiêu quốc gia: 401.047 triệu đồng, gồm:

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 246.635 triệu đồng.

+ *Vốn đầu tư: 191.566 triệu đồng.*

+ *Vốn sự nghiệp: 55.069 triệu đồng.*

- Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 8.748 triệu đồng.

+ *Vốn đầu tư: 8.748 triệu đồng.*

+ *Vốn sự nghiệp: 0 đồng.*

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 145.664 triệu đồng

+ *Vốn đầu tư: 145.664 triệu đồng.*

+ *Vốn sự nghiệp: 0 đồng.*

b) Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ: 13.509.219 triệu đồng.

- Chi đầu tư phát triển: 12.072.031 triệu đồng.

+ *Vốn ngoài nước: 279.523 triệu đồng.*

+ *Vốn trong nước: 11.792.508 triệu đồng.*

- Chi sự nghiệp: 1.437.188 triệu đồng.

+ *Vốn ngoài nước: 18.549 triệu đồng.*

+ *Vốn trong nước: 1.418.639 triệu đồng.*

II. Phân bổ dự toán chi cho ngân sách các xã, phường: 7.037.972 triệu đồng.

1. Chi cân đối ngân sách địa phương: 6.989.239 triệu đồng.

a) Chi đầu tư phát triển: 24.688 triệu đồng.

- *Từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 926 triệu đồng.*

- *Từ nguồn cân đối ngân sách địa phương: 23.762 triệu đồng.*

b) Chi thường xuyên: 6.827.506 triệu đồng.

Trong đó:

- *Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề: 4.520.039 triệu đồng.*

- *Chi khoa học và công nghệ: 0 triệu đồng.*

c) Dự phòng ngân sách: 137.045 triệu đồng.

2. Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ: 48.733 triệu đồng.

- Chi đầu tư phát triển: 0 đồng.

- Chi sự nghiệp: 48.733 triệu đồng.

- + *Vốn ngoài nước: 0 đồng.*
- + *Vốn trong nước: 48.733 triệu đồng.*

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. **Hội đồng nhân dân giao** Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

2. **Hội đồng nhân dân giao** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ **Khoá X, Kỳ họp thứ Hai** thông qua **và có hiệu lực kể từ ngày 31 tháng 7** năm 2025./

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Kiểm toán nhà nước khu vực V;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- TT: Thành ủy; HĐND, UBND thành phố;
- UBNDTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- TT: HĐND, UBND xã, phường;
- Website Chính phủ và thành phố;
- Trung tâm Điều hành đô thị thông minh;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử;
- **Báo và Phát thanh - Truyền hình thành phố;**
- Lưu: VT, HĐ, 250.

CHỦ TỊCH

Đồng Văn Thanh

*** Ghi chú:** Kính mời đại biểu xem phụ lục tại Tờ trình số 23/TTr-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ.